

**BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí.

Vào hồi 08h00' ngày 24 tháng 4 năm 2018 tại Hội trường Tầng 27, Tòa nhà CEO, Lô HH2-1 Khu Đô thị Mỹ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội. Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí (PVMACHINO) tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2018.

I. Phần nghi thức đại hội:

1. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông: Thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Bà Chu Thị Thanh Chung - Trưởng Ban báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội có mặt đến 8h30' như sau:

- Tổng số cổ đông có quyền tham dự Đại hội là 256 cổ đông tương ứng với 38.638.600 cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện 100% vốn Điều lệ.

- Số cổ đông và Người được ủy quyền dự họp có mặt tại Đại hội là 64 cổ đông, sở hữu 23.194.670 cổ phần, chiếm 60,03% vốn Điều lệ.

Căn cứ khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí đã đủ điều kiện tiến hành.

2. Giới thiệu, thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu:

Thay mặt Ban tổ chức, Ông Nguyễn Anh Dũng giới thiệu danh sách **Đoàn chủ tịch**. Đại hội đã thông qua với 100% biểu quyết tán thành theo danh sách như sau:

- | | |
|---|---------------|
| 1. Ông Phạm Văn Hiệp | Chủ tịch đoàn |
| Chức vụ: Chủ tịch HĐQT Công ty | |
| 2. Ông Nguyễn Đình Trung | Thành viên |
| Chức vụ: Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty | |
| 3. Ông Nguyễn Việt Hưng | Thành viên |
| Chức vụ: Ủy viên HĐQT Công ty | |



Thay mặt Đoàn chủ tịch, ông Phạm Văn Hiệp giới thiệu Ban thư ký và Ban kiểm phiếu. Đại hội đã thông qua với 100% biểu quyết tán thành theo danh sách như sau:

* **Ban Thư ký** (gồm 2 thành viên):

1. Ông Trương Việt Nghĩa - P. TCHC, Trưởng Ban.
2. Bà Triệu Thị Lành - P. KHĐT, Thành viên.

* **Ban kiểm phiếu** (gồm 3 thành viên):

1. Ông Chu Văn Khánh - TP. TCHC, Trưởng ban
2. Phạm Ngọc Quỳnh - P. KHĐT, Thành viên
3. Ông Nguyễn Ngọc Chiến - P. TCHC, Thành viên

3. Thông qua chương trình nghị sự của Đại hội:

Thay mặt Đoàn chủ tịch, ông Phạm Văn Hiệp thông qua Chương trình, nội dung tại Đại hội. Đại hội đã nhất trí với tỷ lệ 100% biểu quyết tán thành. Chương trình làm việc gồm các nội dung sau:

- 3.1. Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;
- 3.2. Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- 3.3. Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2017 và triển khai kế hoạch năm 2018;
- 3.4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát;
- 3.5. Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017;
- 3.6. Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2017, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018;
- 3.7. Tờ trình về việc quyết toán tiền lương/thù lao của HĐQT, BKS năm 2017 và phương án chi trả tiền lương/thù lao HĐQT, BKS năm 2018;
- 3.8. Tờ trình về việc thông qua kế hoạch SXKD năm 2018;
- 3.9. Tờ trình về việc lựa chọn danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018;
- 3.10. Tờ trình về việc thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí;
- 3.11. Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty.

II. Phần trình bày các nội dung Đại hội:

1. Thay mặt Ban Tổ chức, Ông Nguyễn Anh Dũng đọc Quy chế làm việc của Đại hội. Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua với 100% tỷ lệ biểu quyết tán thành.

2. Thay mặt Hội đồng quản trị, Ông Phạm Văn Hiệp - Chủ tịch HĐQT báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.

3. Thay mặt Ban điều hành, Ông Nguyễn Đình Trung - Giám đốc Công ty báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2017 và triển khai kế hoạch năm 2018.

4. Thay mặt Ban kiểm soát, Bà Lý Thu Vân-Trưởng Ban kiểm soát Công ty báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.

5. Được sự ủy nhiệm của Hội đồng quản trị, Ông Hoàng Minh Đức - Kế toán trưởng Công ty trình bày:

- Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017;

- Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2017, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018;

- Tờ trình về việc lựa chọn danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

6. Được sự ủy nhiệm của Hội đồng quản trị, Ông Lê Ngọc Dũng - Phó Giám đốc Công ty trình bày:

- Tờ trình về việc quyết toán tiền lương/thù lao của HĐQT, BKS năm 2017 và phương án chi trả tiền lương/thù lao của HĐQT, BKS năm 2018;

- Tờ trình về việc thông qua kế hoạch SXKD năm 2018.

- Tờ trình về việc thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí.

- Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty.

III. Phần thảo luận các nội dung tại Đại hội:

* Trong quá trình thảo luận, một số cổ đông đã có ý kiến như sau:

- Cổ đông Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (số cổ phần sở hữu là 19.931.430 cổ phần):

Công ty tiếp tục tìm kiếm các cơ hội, phát huy thế mạnh truyền thống trong lĩnh vực thương mại, cung cấp vật tư, thiết bị cho các dự án trong và ngoài ngành Dầu khí. Phần đầu trở thành đại lý của các nhà cung cấp thiết

bị gốc OEM. Tập trung công tác thu hồi công nợ, tuyệt đối không để phát sinh công nợ khó đòi.

- Cổ đông Phí Long (số cổ phần sở hữu là 535.951 cổ phần):

Công ty cần đẩy nhanh tiến độ tái cơ cấu và thu hồi công nợ, tiết giảm chi phí để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh. Nghiên cứu kế hoạch niêm yết cổ phiếu trên sàn chứng khoán.

* Đoàn chủ tịch đã báo cáo bổ sung, giải trình từng câu hỏi và kiến nghị của cổ đông. Các cổ đông đã chấp thuận với nội dung báo cáo, giải trình của Đoàn chủ tịch.

IV. Phân biểu quyết tại Đại hội:

Bà **Chu Thị Thanh Chung** - Đại diện Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo về tình hình cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm 10h30' là 98 cổ đông, sở hữu 24.575.052 cổ phần, chiếm tỷ lệ 63,6% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đại hội tiến hành biểu quyết các nội dung đã được trình bày và thảo luận:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành là 23.586.530 cổ phần, chiếm tỷ lệ 95,98% /tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần có ý kiến khác là 988.522 cổ phần, chiếm tỷ lệ 4,02%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

2. Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2017 và triển khai kế hoạch năm 2018.

STT	Các chỉ tiêu (hợp nhất)	Đơn vị	KH 2017	TH 2017	
				Giá trị	%so KH
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	750,00	989,74	132%
2	Lợi nhuận trước thuế	Nt	27,50	29,16	106%
3	Lợi nhuận sau thuế	Nt	27,50	28,84	105%
4	Nộp ngân sách nhà nước	Nt	5,50	11,30	205%

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành là 23.586.530 cổ phần, chiếm tỷ lệ 95,98%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần có ý kiến khác là 988.522 cổ phần, chiếm tỷ lệ 4,02%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành là 23.586.530 cổ phần, chiếm tỷ lệ 95,98%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần có ý kiến khác là 988.522 cổ phần, chiếm tỷ lệ 4,02%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

4. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017.

- Báo cáo tài chính của Công ty mẹ năm 2017.

- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017.

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành là 24.575.052 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

5. Phương án phân phối lợi nhuận 2017, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018.

5.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017:

STT	Nội dung	Tiêu chí	Số tiền (đồng)
I	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(MS 421)	30.505.604.521
1	Các năm trước để lại	(MS 421a)	2.312.622.077

2	Năm 2017	(MS 421a)	28.192.982.444
II	Lợi nhuận sau thuế được phân phối		27.905.142.454
1	Quỹ đầu tư phát triển	= 1.2 x 5%	1.409.649.122
2	Quỹ khen thưởng	= 1.2 x 4,5%	1.268.684.210
3	Quỹ phúc lợi	= 1.2 x 5%	1.409.649.122
4	Quỹ thưởng Ban điều hành	= 1,5 x TLBQ TH của NQL	634.000.000
5	Chi trả cổ tức	= 6% x VĐL	23.183.160.000
III	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để lại		2.600.462.067

5.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018:

STT	Nội dung	Kế hoạch phân phối
1	Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước	2.600.462.067
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2018 (LNST) (Theo kế hoạch SXKD năm 2018)	32.000.000.000
3	Trích lập các quỹ và chia cổ tức	
a	Trích quỹ đầu tư phát triển	5% x LNST
b	Trích quỹ khen thưởng	5% x LNST
c	Trích quỹ phúc lợi	5% x LNST
d	Trích quỹ thưởng Ban điều hành	3% x LNST
e	Chi trả cổ tức	7% x VĐL

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét quyết định lựa chọn thời gian và địa điểm chi trả cổ tức phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và lợi ích của cổ đông.

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành là 23.586.530 cổ phần, chiếm tỷ lệ 95,98%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần có ý kiến khác là 988.522 cổ phần, chiếm tỷ lệ 4,02%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

6. Danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018:

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE);
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Đơn vị kiểm toán trong danh sách nêu trên đáp ứng yêu cầu.

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành là 24.575.052 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

7. Quyết toán tiền lương/thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và phương án chi trả tiền lương/thù lao HĐQT, BKS năm 2018.

7.1. Quyết toán tiền lương/thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017:

- Tiền lương/thù lao của Hội đồng quản trị:
 - + Chủ tịch HĐQT, Ủy viên HĐQT được chi trả theo Quy chế trả lương và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty: 1.801.768.004 đồng.
 - + Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm: 60.000.000 đồng (3.000.000 đ/người/tháng).
- Tiền lương/thù lao của Ban kiểm soát:
 - + Trưởng Ban kiểm soát được chi trả theo Quy chế trả lương và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty: 414.587.601 đồng.
 - + Ủy viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 48.000.000 đồng (2.000.000đ/người/tháng).

7.2. Phương án chi trả tiền lương/thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018:

- Chủ tịch HĐQT, Ủy viên HĐQT; Trưởng Ban kiểm soát và Ủy viên Ban kiểm soát chuyên trách: Hưởng lương theo Quy chế trả lương và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Ủy viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm:
 - + Thù lao của Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm: 3.000.000đ/người/tháng

+ Thù lao của Ủy viên BKS kiêm nhiệm: 2.000.000đ/người/tháng

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành là 24.575.052 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

8. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2018
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	850,00
	<i>Trong đó Công ty mẹ</i>	<i>Nt</i>	<i>820,00</i>
2	Lợi nhuận trước thuế	Nt	32,00
	<i>Trong đó Công ty mẹ</i>	<i>Nt</i>	<i>32,00</i>
3	Lợi nhuận sau thuế	Nt	32,00
	<i>Trong đó Công ty mẹ</i>	<i>Nt</i>	<i>32,00</i>
4	Nộp ngân sách nhà nước	Nt	8,72
5	Giá trị đầu tư, sửa chữa và mua sắm trang thiết bị	Nt	3,13
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	7

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành là 23.586.510 cổ phần, chiếm tỷ lệ 95,98%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần không tán thành là 988.542 cổ phần, chiếm tỷ lệ 4,02%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

9. Thông qua Quy chế nội bộ về Quản trị của Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí.

(Chi tiết theo nội dung đính kèm)

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành là 23.586.510 cổ phần, chiếm tỷ lệ 95,98%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần có ý kiến khác là 988.542 cổ phần, chiếm tỷ lệ 4,02%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

10. Sửa đổi Điều lệ Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí.

(Chi tiết theo nội dung đính kèm)

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành là 23.586.510 cổ phần, chiếm tỷ lệ 95,98%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần có ý kiến khác là 988.542 cổ phần, chiếm tỷ lệ 4,02%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

V. Các vấn đề thông qua tại Đại hội

Căn cứ kết quả biểu quyết tại Đại hội; căn cứ Luật doanh nghiệp; Điều lệ Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí và quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, các vấn đề sau đây được thông qua:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị;

2. Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2017 và triển khai kế hoạch năm 2018;

3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát;

4. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017;

5. Phương án phân phối lợi nhuận 2017, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018;

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét quyết định lựa chọn thời gian và địa điểm chi trả cổ tức phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và lợi ích của cổ đông.

6. Lựa chọn danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018:

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE);

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Đơn vị kiểm toán trong danh sách nêu trên đáp ứng yêu cầu.

7. Quyết toán tiền lương/thù lao của HĐQT, BKS năm 2017 và phương án chi trả tiền lương/thù lao HĐQT, BKS năm 2018;

8. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

9. Quy chế nội bộ về Quản trị của Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí

10. Sửa đổi Điều lệ Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí

VI. Thông qua nội dung Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Thay mặt Ban Thư ký, Ông Trương Việt Nghĩa đọc toàn văn Biên bản và dự thảo Nghị quyết trước Đại hội.

Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ 95,98% biểu quyết tán thành.

Đại hội kết thúc vào hồi 11h30' cùng ngày. Biên bản và Nghị quyết Đại hội sẽ được sao gửi tới Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty và được đăng tải trên website của Công ty cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí.

ĐOÀN CHỦ TỊCH

Thành viên

Chủ tịch

Thành viên



Nguyễn Việt Hưng

Phạm Văn Hiệp

Nguyễn Đình Trung

BAN THƯ KÝ



Trương Việt Nghĩa



Triệu Thị Lành